

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học
giai đoạn 2020-2025”**

Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Kế hoạch 168/KH-UBND ngày 18/8/2020 của UBND Thành phố Hà Nội và Kế hoạch 3081/KH-SGDĐT ngày 21/9/2020 của Sở GD&ĐT Hà Nội về thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025”.

Ủy ban nhân dân quận Long Biên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025” trên địa bàn quận Long Biên như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện; tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; góp phần xây dựng người Long Biên thanh lịch, văn minh, yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trường học xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch của UBND Thành phố, Kế hoạch của Sở GD&ĐT Hà Nội, Kế hoạch của UBND Quận đảm bảo phù hợp với điều kiện và đặc trưng địa phương của mỗi nhà trường.

- 100% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh được tuyên truyền, phổ biến, học tập các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử, môi trường văn hóa trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- 100% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Công đoàn giáo dục, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên trong nhà trường được bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng xử văn hóa.

- 100% các trường TH, THCS trên địa bàn triển khai giảng dạy có hiệu quả bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội”.



- 100% trường học được UBND Quận công nhận đạt tiêu chí “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

- 100% trường học được công nhận “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”

- 100% các trường được công nhận đạt tiêu chí “Hành động vì nhà trường xanh – sạch – đẹp – văn minh” (đã lồng ghép các tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc), trong đó mức 1: từ 70 - 75% số trường, mức 2: từ 15 - 20% số trường, mức 3: từ 5 - 10% số trường.

- Mô hình “nhà vệ sinh thân thiện”: 50% số trường thực hiện (mỗi năm nhân rộng ít nhất 5 trường).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học

a) Nội dung tuyên truyền

- Tuyên truyền sâu rộng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, học sinh, gia đình và cộng đồng về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong trường học; về mục đích, ý nghĩa, biện pháp, trách nhiệm của nhà trường, gia đình người học, tổ chức, đoàn thể, chính quyền địa phương đối với việc xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; về thái độ, hành vi, ngôn ngữ, chuẩn mực của người học, nhà giáo, cán bộ, nhân viên trong trường học.

- Cung cấp tài liệu giáo dục, tuyên truyền về văn hóa học đường, ứng xử văn hóa dành cho cán bộ quản lý, nhà giáo, người học trong các cơ sở giáo dục (tài liệu do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành).

- Tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước, yêu thương con người và truyền thống văn hóa ứng xử của dân tộc Việt Nam; nêu gương cán bộ, nhà giáo, nhân viên và người đứng đầu nhà trường trong xây dựng văn hóa ứng xử, các cá nhân điển hình, mô hình nhà trường thực hiện tốt công tác xây dựng văn hóa ứng xử.

b) Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về văn hóa ứng xử

Tuyên truyền trên bảng tin, công thông tin điện tử của trường, của ngành.

Tuyên truyền thông qua tổ chức cuộc thi, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về ứng xử văn hóa trong trường học cho nhà giáo, người học tham gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, internet và mạng xã hội trong hoạt động tuyên truyền.

2. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử trong trường học

a) Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND Thành phố về Quy tắc ứng xử cán bộ, công

chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội; Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND Thành phố ban hành quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố; Kế hoạch của UBND Thành phố, Kế hoạch của Sở GD&ĐT Hà Nội, Kế hoạch của UBND Quận về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025”, các cơ sở giáo dục xây dựng, thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử với sự tham gia và cam kết của các bên liên quan (cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh...).

b) Nội dung của Quy tắc ứng xử trong trường học:

** Quy tắc ứng xử chung:*

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

- Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

- Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

- Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

- Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

- Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

- Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

- Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

- Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín tập thể.

** Ứng xử của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục:*

- Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, trù dập, bạo hành.

- Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên, nhân viên; đoàn kết,

dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

- Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

- Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

** Ứng xử của giáo viên:*

- Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

- Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

- Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

- Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

- Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

** Ứng xử của nhân viên:*

- Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

- Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

- Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

- Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

** Ứng xử của người học trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên:*

- Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

- Ứng xử với người học khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

- Ứng xử với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

- Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Tôn trọng, lễ phép.

** Ứng xử của cha mẹ người học:*

- Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

- Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

** Ứng xử của khách đến cơ sở giáo dục:*

- Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

- Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

c) Người đứng đầu nhà trường có trách nhiệm quán triệt đến toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học biết và thực hiện Quy tắc ứng xử.

d) Quy tắc ứng xử phải được niêm yết tại các bảng tin, bảng thông báo, website nhà trường, trong phòng học, phòng làm việc và những nơi cần thiết khác của nhà trường; gửi tới từng thành viên nhà trường qua hệ thống email, hệ thống liên lạc điện tử, cha mẹ học sinh.

đ) Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Đoàn - Hội - Đội, Công đoàn nhà trường thường xuyên phổ biến, quán triệt nội dung Quy tắc ứng xử trong trường học trong các tiết học chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh...

e) Phát huy tính gương mẫu của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường trong xây dựng văn hóa ứng xử; chú trọng xây dựng nhân cách người thầy. Đẩy mạnh giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh; tạo nền tảng về nhận thức và hành động để xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học.

3. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học

- Bổ sung nội dung giáo dục văn hóa ứng xử cho trẻ em, học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục; thể hiện được giá trị cốt lõi trong văn hóa ứng xử: nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực phù hợp với từng cấp học. Giáo dục nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để nâng cao phẩm chất, năng lực ứng xử cho nhà giáo, người học.

- Tăng cường giáo dục, định hướng để học sinh sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin, mạng xã hội trong học tập, rèn luyện, hướng nghiệp, giải trí lành mạnh và thể hiện ứng xử văn hóa trong môi trường mạng Internet, các mạng xã hội; thực hiện nghiêm Luật An ninh mạng.

4. Nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực giáo dục văn hóa ứng xử

- Cung cấp tài liệu bồi dưỡng, tập huấn về năng lực ứng xử văn hóa cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, đội ngũ cán bộ công tác giáo dục chính trị, học sinh, giáo viên chủ nhiệm.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp, nhà giáo, nhân viên, cán bộ Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên trong trường học.

5. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong xây dựng văn hóa ứng xử

Tăng cường sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, tổ chức trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường văn hóa đảm bảo đủ thiết chế văn hóa, kinh phí, thời gian tối thiểu cho hoạt động giáo dục và rèn luyện văn hóa ứng xử ngoài giờ lên lớp của nhà trường; xây dựng quy định cụ thể của môi trường văn hóa đạt tiêu chuẩn “nhà trường xanh – sạch – đẹp – văn minh”.

Tuyên truyền, thực hiện, phát huy vai trò của gia đình trong việc xây dựng văn hóa ứng xử với các nội dung:

- Có trách nhiệm chính giáo dục văn hóa ứng xử, mẫu mực trong văn hóa ứng xử tại gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp với nhà trường cập nhật, trao đổi thông tin, tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học; tham gia tích cực trong các buổi họp, gặp gỡ trao đổi, xử lý các tình huống có liên quan.

- Tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, nêu gương cho người học trong ứng xử văn hóa.

- Tôn trọng và tạo điều kiện để học sinh tham gia đầy đủ, hiệu quả, nghiêm túc kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường, nhất là các hoạt động liên quan đến xây dựng văn hóa ứng xử.

- Có hình thức phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong việc tham gia xây dựng và bảo vệ cảnh quan môi trường.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn thu của các đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực, phối hợp với Quận Đoàn, các phòng, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các phường tổ chức thực hiện Kế hoạch.

a) Triển khai quy định về quy tắc ứng xử trong trường học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và UBND Thành phố; Quy định tiêu chí phong trào “Hành động vì nhà trường xanh – sạch – đẹp – văn minh”.

b) Triển khai các văn bản liên quan đến chuẩn nghề nghiệp nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; điều lệ các cấp học; quy chế đánh giá hạnh kiểm, kết quả rèn luyện của học sinh; quy chế tuyển sinh.

c) Phối hợp với Liên đoàn Lao động Quận tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong toàn ngành để phát huy vai trò nêu gương của đoàn viên công đoàn trong việc thực hiện ứng xử văn hóa trong các trường học.

d) Phối hợp với Quận Đoàn tổ chức các hoạt động tạo môi trường văn hóa trong trường học và tuyên truyền các mô hình văn hóa ứng xử cho học sinh, đội ngũ giáo viên, cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong trường học.

đ) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin tổ chức phong trào thi đua xây dựng đơn vị văn hóa và tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng văn hóa ứng xử trên các phương tiện thông tin đại chúng.

e) Hằng năm tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ các cơ sở giáo dục; phát hiện, nhân rộng và khen thưởng các tấm gương điển hình trong việc xây dựng văn hóa ứng xử.

2. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành liên quan và UBND các phường trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh và phòng chống bạo lực học đường hiệu quả.

3. Quận Đoàn

a) Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch.

b) Chủ trì triển khai các nội dung tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức về văn hóa ứng xử đối với cán bộ Đoàn, Hội, Đội. Tổ chức các hoạt động tạo môi trường văn hóa trong nhà trường; tuyên truyền các mô hình

văn hóa ứng xử cho học sinh, đội ngũ giáo viên trẻ, cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong trường học.

c) Chủ trì triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn, Hội, Đội; tiếp tục triển khai phong trào “Thiếu nhi thủ đô thanh lịch, văn minh” để thực hiện xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

4. Phòng Văn hóa – Thông tin

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở về văn hóa ứng xử trong trường học và hành vi ứng xử trong trường học thể hiện tại gia đình, cộng đồng; phòng chống tác động tiêu cực của mạng Internet, trò chơi trực tuyến đến học sinh. Hướng dẫn công tác xây dựng, đánh giá, kiểm tra và công nhận các danh hiệu văn hóa, ứng xử văn hóa cho cá nhân, tổ chức trong ngành Giáo dục.

b) Tiếp tục lồng ghép nội dung văn hóa ứng xử trong trường học vào Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các phong trào thi đua yêu nước và các kế hoạch, đề án khác.

5. Công an Quận

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng và triển khai kế hoạch đảm bảo công tác an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội trong cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh các cơ sở giáo dục. Cung cấp tài liệu tuyên truyền có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, văn hóa khi tham gia giao thông; công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

b) Phối hợp với các ban, ngành và các địa phương xây dựng, triển khai thực hiện các kế hoạch phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội tại khu vực trường học; phát hiện, ngăn chặn các hành vi tuyên truyền, phát hành văn hóa phẩm độc hại trong các nhà trường; quản lý, giáo dục thanh, thiếu niên hư, có biểu hiện vi phạm pháp luật.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

Hướng dẫn các đơn vị liên quan sử dụng kinh phí và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

7. Ủy ban nhân dân các phường:

- Xác định nhiệm vụ xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học là nội dung quan trọng của công tác xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương; chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử trong trường học theo thẩm quyền.

- Có trách nhiệm chính trong tuyên truyền, vận động, phối hợp các lực lượng trên địa bàn, tạo điều kiện để xây dựng văn hóa ứng xử cho người học tại cộng đồng; hỗ trợ người học gặp khó khăn, xử lý kịp thời các vi phạm, đảm bảo an toàn cho người học.

- Đưa nội dung xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học trên địa bàn thành một trong các nội dung công tác của đơn vị và được tổng kết, đánh giá hằng năm.

- Huy động và sử dụng các thiết chế văn hóa tại địa phương, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa ngoài nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện văn hóa ứng xử trong các nhà trường; có hình thức động viên khen thưởng các trường học làm tốt; xử lý nghiêm đối với các đơn vị để xảy ra các vấn đề về bạo lực học đường, ứng xử thiếu văn hóa.

- Phối hợp với chính quyền và các tổ chức, đoàn thể ở địa phương trong công tác tổ chức xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường.

8. Các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận:

- Rà soát, hoàn thiện, ban hành và triển khai bộ quy tắc ứng xử theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Thành phố Hà Nội; các chuẩn mực văn hóa, hệ giá trị cốt lõi để sử dụng tại nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức giáo dục văn hóa ứng xử cho người học thông qua các môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa; nâng cao năng lực ứng xử văn hóa và năng lực tổ chức giáo dục ứng xử văn hóa của cán bộ, nhà giáo, nhân viên nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên, giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường văn hóa, văn hóa ứng xử trong nhà trường.

- Phát huy sự chủ động, sáng tạo của thầy, cô giáo; học sinh trong việc tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học và cá nhân. Tổ chức cho học sinh trồng cây xanh, cây cảnh trong khuôn viên nhà trường, tại địa phương trong dịp Tết trồng cây.

- Chịu trách nhiệm xây dựng văn hóa nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh và phòng chống bạo lực học đường; biểu dương kịp thời cá nhân, tập thể có thành tích; nhân rộng điển hình nói lời hay, cử chỉ đẹp.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động quận Long Biên, Hội Liên hiệp Phụ nữ quận Long Biên, Hội khuyến học quận Long Biên:

- Chủ trì tuyên truyền vận động các tổ chức thành viên trong việc giáo dục, giám sát, hỗ trợ xây dựng văn hóa ứng xử cho học sinh và gương mẫu trong thực hiện ứng xử tại cơ quan, đơn vị, tổ chức và tại gia đình, cộng đồng, xã hội.

- Tuyên truyền, vận động các gia đình xây dựng gia đình văn hóa, phát huy vai trò làm gương của ông bà, cha mẹ trong giáo dục văn hóa ứng xử cho học sinh.

- Tham gia công tác khuyến học, khuyến tài, tuyên dương, vinh danh các học sinh vượt khó, học giỏi và các tấm gương người tốt, việc tốt, ứng xử tốt.

Ủy ban nhân dân quận Long Biên yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các phường và các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kì trước 01/12 hàng năm tổng hợp kết quả gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân Quận và Sở GD&ĐT Hà Nội. / *yu*

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- QU-HĐND-UBND Quận;
- Các Phòng, Ban, Ngành, Đoàn thể;
- UBND các phường;
- Các CSGD trên địa bàn Quận;
- Lưu VP. (*03*) *x*

để b/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Thị Thu Hương



